

Số: 72/2018/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 12 tháng 4 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ L số: 124/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L - Sinh năm: 1973;

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T - Sinh năm: 1969;

Cùng địa chỉ: Số nhà 115, tổ dân phố Tó, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Căn cứ Điều 212; Điều 213; Khoản 4 Điều 147 - Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ Điều 55 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điểm a Khoản 5 Điều 27 - Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn T.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị L và anh T có 01 con chung là: Cháu Nguyễn Kim Anh, sinh ngày 18/7/2008. Giao cháu Kim Anh cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, mức cấp dưỡng là 2.500.000 (*Bằng chữ: Hai triệu năm trăm nghìn*) đồng/tháng, kể từ tháng 5/2018 cho đến khi cháu Kim Anh tròn 18 tuổi, hoặc khi có sự thay đổi khác. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

- **Về T sản chung và nợ chung:** Chị L và anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm. Ghi nhận chị L đã nộp 300.000 đồng (*Bằng chữ : Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí (*Biên lai số 07687 ngày 12/4/2018*) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, nay chuyển thành án phí. Chị L đã nộp đủ án phí.

3/ Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Các đương sự;
- UBND xã Đại Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS, VP.

Đỗ Thị Lệ Thủy

